

Thời gian làm bài: 180' (không kể giao đề)  
(Đề thi có 01 trang, gồm 05 câu)

**Câu 1 (2,5 điểm):**

Bảng kiến thức đã học về lịch sử Việt Nam thời Bắc thuộc, Anh (chị) hãy:

a. Điền thông tin còn thiếu vào bảng sau:

| <u>Năm</u> | <u>Tên cuộc đấu tranh</u> | <u>Đóng góp nổi bật</u> |
|------------|---------------------------|-------------------------|
| 40         |                           |                         |
| 542        |                           |                         |
| 905        |                           |                         |
| 938        |                           |                         |

b. Trên cơ sở đó rút ra nhận xét?

**Câu 2 (1,5 điểm):**

Nêu hiểu biết về chính sách đoàn kết dân tộc và chính sách ngoại giao của các triều đại Lý, Trần, Hồ. Từ thực tiễn đó có thể rút ra bài học gì đối với đất nước hiện nay?

**Câu 3 (2,0 điểm):**

"Chiến thắng chống quân Nguyên thời Trần đã đạt trình độ một cuộc chiến tranh nhân dân, đưa khoa học và nghệ thuật quân sự Việt Nam tiến lên một bước dài..." (Nguyễn Phan Quang).

Bằng kiến thức lịch sử đã học, Anh (chị) hãy làm sáng tỏ nghệ thuật quân sự của quân dân nhà Trần thế kỉ XIII.

**Câu 4 (2,0 điểm):**

Bộ máy nhà nước Trung Quốc thời phong kiến đã được hình thành, phát triển như thế nào từ thời Tần – Hán đến thời Đường – Tống? Nhận xét và liên hệ với bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XIV.

**Câu 5 (2,0 điểm):**

Chứng minh rằng: Từ cơ sở truyền thống ban đầu, nền văn hóa Ấn Độ đã được đa dạng hóa trong thời gian từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVIII. Vì sao nền văn hóa Ấn Độ lại phong phú, đa dạng?

----- Hết -----

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh .....  
Chữ ký CBCT 1: ..... Chữ ký CBCT 2:.....

## HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN THỨ II - LỚP 10 SỬ

| Câu        | Nội dung cần trình bày   | Điểm   |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
|------------|--|--|--------------------|------------------|-----------|-------------------------|---|------------|------------------|--|------------|-------------------------|---|------------|--|--|--|
| <b>1</b>   | <p><b>Bảng kiến thức đã học về lịch sử Việt Nam thời Bắc thuộc, Anh (chị) hãy:</b></p> <p><b>a. Điền thông tin còn thiếu vào bảng ...</b></p> <p><b>b. Trên cơ sở đó rút ra nhận xét?</b></p>  | <b>2,5 điểm</b>  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
|            | <p><b>a. Điền thông tin</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 15%;">Thời gian</th> <th style="width: 25%;">Tên cuộc đấu tranh</th> <th style="width: 60%;">Đóng góp nổi bật</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;"><b>40</b></td> <td>Khởi nghĩa Hai Bà Trưng</td> <td>- Lật đổ ách thống trị của nhà Hán, khôi phục nền độc lập. XD chính quyền độc lập, tự chủ tuy còn sơ khai...<br/>- Mở đầu, cổ vũ các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta thời Bắc thuộc...</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>542</b></td> <td>Khởi nghĩa Lý Bí</td> <td>- Lật đổ ách thống trị của nhà Lương, khôi phục nền độc lập dân tộc<br/>- XD nhà nước Vạn Xuân độc lập -&gt; khẳng định nền độc lập tự chủ, thể hiện sự trưởng thành của ý thức dân tộc...</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>905</b></td> <td>Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ</td> <td>- Lật đổ ách thống trị của nhà Đường, giành quyền tự chủ.<br/>- Đánh dấu cuộc đấu tranh giành độc lập cơ bản thắng lợi, đặt nền móng vững chắc để tiến tới độc lập hoàn toàn<br/>- Mở đầu cách ứng xử khôn khéo với phong kiến phương Bắc (độc lập thực sự, thần phục danh nghĩa)</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>938</b></td> <td>Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền</td> <td>- Đập tan cuộc xâm lược của quân Nam Hán, đề bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc nền tự chủ giành được từ thời Khúc Thừa Dụ<br/>- Cùng với khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ đã kết thúc ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, mở ra thời đại mới - thời đại độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc.<br/>- Để lại nhiều bài học (đặc biệt về thủy chiến...)</td> </tr> </tbody> </table> <p><b>b. Nhận xét:</b></p> <p>- Diễn ra quyết liệt, lãnh đạo chủ yếu là quý tộc bản địa, hào trưởng địa phương... Các cuộc khởi nghĩa khi lật đổ được chính quyền đô hộ thì người lãnh đạo ngay lập tức xây dựng bộ máy chính quyền tự chủ, hoặc xưng vương, đặt quốc hiệu, xác định kinh đô -&gt; chứng tỏ tinh thần dân tộc, độc lập, tự chủ của nhân dân ta...</p> <p>- Cuối cùng, phong trào đấu tranh giành được thắng lợi... Thể hiện tinh thần yêu nước, để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý ...</p> | Thời gian  | Tên cuộc đấu tranh | Đóng góp nổi bật | <b>40</b> | Khởi nghĩa Hai Bà Trưng | - Lật đổ ách thống trị của nhà Hán, khôi phục nền độc lập. XD chính quyền độc lập, tự chủ tuy còn sơ khai...<br>- Mở đầu, cổ vũ các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta thời Bắc thuộc... | <b>542</b> | Khởi nghĩa Lý Bí | - Lật đổ ách thống trị của nhà Lương, khôi phục nền độc lập dân tộc<br>- XD nhà nước Vạn Xuân độc lập -> khẳng định nền độc lập tự chủ, thể hiện sự trưởng thành của ý thức dân tộc... | <b>905</b> | Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ | - Lật đổ ách thống trị của nhà Đường, giành quyền tự chủ.<br>- Đánh dấu cuộc đấu tranh giành độc lập cơ bản thắng lợi, đặt nền móng vững chắc để tiến tới độc lập hoàn toàn<br>- Mở đầu cách ứng xử khôn khéo với phong kiến phương Bắc (độc lập thực sự, thần phục danh nghĩa) | <b>938</b> | Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền | - Đập tan cuộc xâm lược của quân Nam Hán, đề bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc nền tự chủ giành được từ thời Khúc Thừa Dụ<br>- Cùng với khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ đã kết thúc ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, mở ra thời đại mới - thời đại độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc.<br>- Để lại nhiều bài học (đặc biệt về thủy chiến...) | <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> |
| Thời gian  | Tên cuộc đấu tranh   | Đóng góp nổi bật   |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
| <b>40</b>  | Khởi nghĩa Hai Bà Trưng  | - Lật đổ ách thống trị của nhà Hán, khôi phục nền độc lập. XD chính quyền độc lập, tự chủ tuy còn sơ khai...<br>- Mở đầu, cổ vũ các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta thời Bắc thuộc...  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
| <b>542</b> | Khởi nghĩa Lý Bí   | - Lật đổ ách thống trị của nhà Lương, khôi phục nền độc lập dân tộc<br>- XD nhà nước Vạn Xuân độc lập -> khẳng định nền độc lập tự chủ, thể hiện sự trưởng thành của ý thức dân tộc...   |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
| <b>905</b> | Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ  | - Lật đổ ách thống trị của nhà Đường, giành quyền tự chủ.<br>- Đánh dấu cuộc đấu tranh giành độc lập cơ bản thắng lợi, đặt nền móng vững chắc để tiến tới độc lập hoàn toàn<br>- Mở đầu cách ứng xử khôn khéo với phong kiến phương Bắc (độc lập thực sự, thần phục danh nghĩa)  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
| <b>938</b> | Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền   | - Đập tan cuộc xâm lược của quân Nam Hán, đề bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc nền tự chủ giành được từ thời Khúc Thừa Dụ<br>- Cùng với khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ đã kết thúc ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, mở ra thời đại mới - thời đại độc lập tự chủ lâu dài của dân tộc.<br>- Để lại nhiều bài học (đặc biệt về thủy chiến...) |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
| <b>2</b>   | <p><b>Nêu hiểu biết về chính sách đoàn kết dân tộc và chính sách ngoại giao của các triều đại Lý, Trần, Hồ. Từ thực tiễn đó có thể rút ra bài học gì đối với đất nước hiện nay?</b></p> <p><b>* Chính sách đoàn kết dân tộc và chính sách ngoại giao của các triều đại Lý, Trần, Hồ:</b></p> <p><b>- Chính sách đoàn kết dân tộc:</b></p> <p>+ Các triều đại đều gần gũi, coi trọng và quan tâm đến đời sống nhân dân; cùng nhân dân hợp lực chăm lo bảo vệ sản xuất, gia cố đê điều, chống lụt bão...</p> <p>+ Đoàn kết với các dân tộc ít người, đặc biệt trong kháng chiến bảo vệ tổ quốc. Tuy nhiên cũng rất nghiêm khắc đối với những tù trưởng dân tộc chống đối hoặc muốn li khai...</p> <p><b>- Chính sách ngoại giao</b></p> <p>+ Đối với các triều đại phong kiến phương Bắc: giữ lệ thần phục, triều cống nhưng luôn giữ</p>  | <b>1,5 điểm</b>  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
|            | <p>+ Đối với các triều đại phong kiến phương Bắc: giữ lệ thần phục, triều cống nhưng luôn giữ</p>  | 0.5  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |
|            |  | 0.5  |                    |                  |           |                         |   |            |                  |  |            |                         |   |            |  |  |  |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   | <p>tư thế của quốc gia độc lập, tự chủ.<br/> + Đối với các nước láng giềng phía Nam (đặc biệt là Cham-pa): tuy có lúc căng thẳng nhưng luôn giữ quan hệ hoà hiếu, vừa mềm dẻo vừa cứng rắn để giữ biên cương.<br/> * <b>Rút ra bài học lịch sử</b><br/> - Phải luận ý thức đượ c tầm quan trọng và sức mạnh của khối đ ại đ òa n kết t đ ỡn tộ c; từ đ ú cú nhữ ng chớ ng sớ ch thiế t thực đ ể củ ng cố , phôt huy đ òa n kết t toà n đ ỡn; kiõn quyế t xử lý nhữ ng õm mưu và hà nh đ ộ ng phỏ hoạ i khố i đ òa n kết t toà n đ ỡn...<br/> - Thực hiệ n chớ ng sớ ch đ ố i ngoạ i mẽ m đ ẽ o, kiõn quyế t. Nề n tả ng cơ bả n là giữ vữ ng đ ộ c lập chủ quyề n...</p>  | 0.5   |
| 3 | <p><b>"Chiến thắng chống quân Nguyên thời Trần đã đạt trình độ một cuộc chiến tranh nhân dân, đưa khoa học và nghệ thuật quân sự Việt Nam tiến lên một bước dài..." (Nguyễn Phan Quang). Bằng kiến thức lịch sử đã học, Anh (chị) hãy làm sáng tỏ nghệ thuật quân sự của quân dân nhà Trần thế kỉ XIII.</b></p> <p>- <i>Phát huy cao độ nghệ thuật chiến tranh nhân dân, sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân.</i><br/> + Tổ chức HN Bình Than, HN Diên Hồng -&gt; trên cơ sở khối đoàn kết của quý tộc và tướng lĩnh cao cấp, nhà Trần mở rộng và củng cố khối đoàn kết toàn dân (HN Diên Hồng là 1 sự kiện độc đáo, 1 đỉnh cao của nghệ thuật tập hợp lực lượng...)<br/> + Hịch tướng sĩ: khơi dậy lòng yêu nước, căm thù giặc -&gt; động viên quân sĩ, đoàn kết dân tộc quyết tâm đánh giặc ...<br/> - <i>Nghệ thuật sử dụng lực lượng:</i> Kết hợp giữa lực lượng quân đội chính quy với dân binh các lộ và miền núi, giữa quân đội và nhân dân (d/c)...<br/> - <i>Thực hiện kế "thanh dã" (vườn không nhà trống)...</i> -&gt; nhờ đó cho địch khó khăn, thiếu thốn về lương thực và mất thông tin về đối phương, đẩy quân địch vào thế lúng túng, bị động, mất phương hướng, tiến thoái lưỡng nan...<br/> - <i>Lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh; tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu (VD: tránh giao chiến nơi biên thủy, ngay khi giặc vừa đặt chân lên đất nước ta để tránh thế mạnh ban đầu của chúng. Chọn vị trí phát huy sở trường của ta và là sở đoản của địch, thể hiện tập trung trong trận Bạch Đằng...)</i><br/> - <i>Sử dụng nhiều cách đánh khác nhau:</i> mai phục, tiến công, bao vây triệt nguồn tiếp tế, kết hợp các quy mô khác nhau, đánh tiêu diệt và tiêu hao, đánh vào quân lương...<br/> - <i>Nghệ thuật tạo và chớp thời cơ:</i> trên cơ sở thế và lực thay đổi từ kế sách thanh dã, lấy ít địch nhiều ... quân ta đã chủ động chớp thời cơ, kết thúc cuộc kháng chiến bằng những trận đánh, trận quyết chiến chiến lược (đặc biệt trận Bạch Đằng được coi là trận chung kết LS làm thất bại hoàn toàn mưu đồ XL của quân Nguyên)<br/> - <i>Chính sách ngoại giao khôn khéo, mềm dẻo nhưng kiên quyết giữ được hoà khí hai bên</i> (trước chiến tranh, trong giai đoạn hưu chiến 1258-1285, cả khi quân ta đang thắng lợi: lần 2, với mong muốn hoà bình, thiết lập lại quan hệ ngoại giao vua Trần tha cho 5 vạn tù binh về nước và sai đem lễ vật sang cống...)<br/> * <i>Nếu học sinh có ý sáng tạo thì cho điểm khuyến khích nhưng không vượt quá tổng điểm của câu.</i></p> | 2 điểm<br>0.5<br>0.25<br>0.25<br>0.25<br>0.25<br>0.25 |
| 4 | <p><b>Bộ máy nhà nước Trung Quốc thời phong kiến đã được hình thành, phát triển như thế nào từ thời Tần – Hán đến thời Đường – Tống? Nhận xét và liên hệ với bộ máy nhà nước Việt Nam trong các thế kỉ X – XIV.</b></p> <p><b>a. Quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện...</b><br/> * <b>Hình thành dưới thời Tần- Hán:</b><br/> - Chính quyền trung ương: đứng đầu là Hoàng đế có quyền lực tuyệt đối. Dưới có hệ thống quan văn, quan võ. Thừa tướng đứng đầu quan văn, Thái úy đứng đầu quan võ - đây là hai chức quan cao nhất của triều đình giúp Hoàng đế trị nước. Ngoài ra còn các chức quan coi giữ binh mã, tiền tài, lương thực...<br/> - Địa phương: lãnh thổ được chia thành các quận, huyện do thái thú (ở quận), huyện lệnh (Huyện) đứng đầu. Các quan lại phải hoàn toàn tuân theo mệnh lệnh của Hoàng đế và luật pháp của nhà nước.</p>  | 2 điểm<br>0.75  |

|          |   |  |
|----------|---|--|
|          | <p>- Quan lại được tuyển chọn theo hình thức tiền cử và thế tập.<br/>=&gt; Bộ máy nhà nước hình thành nhưng chưa hoàn thiện, quyền lực của Thừa tướng và Thái úy lớn, đưa tới nguy cơ lấn át hoàng đế và chuyên quyền, bè phái; việc tuyển chọn quan lại chủ yếu là tiền cử nên chưa thu hút được nhân tài tham gia bộ máy nhà nước....</p> <p><b>* Phát triển dưới thời Đường- Tống:</b></p> <p>- Nhà Đường tiếp tục tăng cường bộ máy cai trị. Hoàng đế có quyền vô biên. Về cơ bản, bộ máy nhà nước thời Đường giống với thời Tần- Hán. Nhà Đường cử thân tín cai quản các địa phương, đặc biệt là người thân tộc, công thần giữ chức Tiết độ sứ cai trị các vùng biên cương. Đặt khoa thi để tuyển chọn người làm quan...</p> <p>- Nhà Tống bỏ chức Tiết độ sứ, bãi bỏ việc tiền cử nhân tài...</p> <p><b>b. Nhận xét và liên hệ...</b></p> <p>- Bộ máy nhà nước ngày càng được củng cố và hoàn thiện theo hướng tập trung quyền lực trong tay hoàng đế ... Đó là bộ máy theo thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền điển hình ở phương Đông, có ảnh hưởng lớn đến cách thức tổ chức bộ máy nhà nước của các nước trong khu vực (trong đó có Việt Nam)</p> <p><b>- Liên hệ với bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XIV</b></p> <p>+ Bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XIV và bộ máy nhà nước phong kiến Trung Quốc có nhiều điểm tương đồng (đều là bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền, lấy Nho giáo làm cơ sở tư tưởng; việc tuyển chọn quan lại ban đầu là tiền cử hoặc là con em quý tộc, quan lại, về sau chủ yếu qua khoa cử...).</p> <p>+ Tuy có học tập, chịu ảnh hưởng từ Trung Quốc, nhưng bộ máy nhà nước Việt Nam thời Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ vẫn mang đậm tính dân tộc, có sáng tạo (dẫn chứng: trong bộ máy thời Ngô, Đinh, Tiền Lê có Tăng ban...)</p>  | <p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| <p>5</p> | <p><b>Chứng minh rằng: Từ cơ sở truyền thống ban đầu, nền văn hóa Ấn Độ đã được đa dạng hóa trong thời gian từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVIII. Vì sao nền văn hóa Ấn Độ lại phong phú, đa dạng?</b></p>   | <p>2 điểm</p>                                  |
|          | <p><b>* Dưới thời Vương triều Gúp ta và Hác sa, từ thế kỉ IV-VII, văn hóa truyền thống Ấn Độ được định hình và phát triển với nhiều thành tựu nổi bật...</b></p> <p>- Đạo Phật được truyền bá rộng rãi dưới thời vua A-sô-ca, nhiều chùa hang tượng Phật được dựng lên. Ấn Độ giáo ra đời và phát triển. Nhiều ngôi đền bằng đá được xây dựng, các tượng thần được tạc bằng đá, đúc bằng đồng với nhiều phong cách nghệ thuật độc đáo</p> <p>- Từ kiểu chữ Bra-hmi ban đầu, người Ấn Độ đã nâng lên sáng tạo thành hệ chữ Phạn (Sanskrit) với ngữ Pháp hoàn chỉnh. Chữ Phạn dùng để viết văn bia, chuyên tải, truyền bá văn học, văn hóa Ấn Độ</p> <p>- Thời Gúp-ta đã có những công trình kiến trúc, điêu khắc, những tác phẩm văn học nghệ thuật làm nền cho văn hóa truyền thống Ấn Độ</p> <p><b>* Trong hơn 300 năm tồn tại và phát triển (1206-1526), Vương triều Hồi giáo Đê-li đã áp đặt, truyền bá Hồi giáo vào những cư dân theo Phật giáo và Hin du giáo. Yếu tố văn hóa Hồi giáo du nhập vào Ấn Độ khiến văn hóa Ấn Độ vốn đã phong phú càng trở nên đa dạng hơn</b></p> <p>- Những công trình kiến trúc Hồi giáo được xây dựng, Kinh đô Đê-li trở thành “một trong những thành phố lớn nhất thế giới”</p> <p>- Với sự du nhập của nền văn hóa Hồi giáo, hai nền văn minh đặc sắc Ấn Độ Hindu giáo và Ả rập Hồi giáo đã phát hiện ra nhau. Sự giao lưu văn hóa Đông – Tây cũng được thúc đẩy.</p> <p><b>* Từ 1526-1707, những người Hồi giáo gốc Trung Á tự nhận mình là dòng dõi Mông Cổ đã lập nên vương triều Mô-gôn ở Ấn Độ. Dưới triều vua A-cơ-ba với chính sách hòa hợp dân tộc, khuyến khích văn hóa nghệ thuật, nền văn hóa Ấn Độ có điều kiện đa dạng hơn và đạt nhiều thành tựu... Tiêu biểu như lăng mộ Tagior Mahal, lâu đài Thành đỏ (La Ki-la) là những biểu tượng đa dạng của văn hóa Ấn Độ và cũng là di sản bất hủ của con người</b></p> <p><b>b. Văn hóa Ấn Độ đa dạng vì:</b></p> <p>- Lịch sử lâu đời: Các quốc gia cổ đại đầu tiên được hình thành sớm ở lưu vực sông Ấn</p> | <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p>    |

(Khoảng thiên niên kỉ thứ III TCN) nền văn hóa hình thành từ sớm...

- Diện tích đất nước Ấn Độ rộng lớn, địa hình phân tán đa dạng, có nhiều dân tộc, tôn giáo khác nhau nên nền văn hóa Ấn Độ phát triển phong phú, đa dạng...

- Có thời gian bị ngoại tộc xâm lược và thống trị -> đã du nhập yếu tố văn hóa mới vào Ấn Độ...

**Người ra đề: Nguyễn Thị Nga**